TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/DS-PT
Ngày 05 - 4 - 2019
V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông K'Tiêng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thuyên và bà Bùi Thị Ngọc.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Huế - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Đào Thị Óng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLPT-DS ngày 10 tháng 01 năm 2019về *việc: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"do bản án dân sự sơ thẩm số: 21/2018/DS-ST, ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2019/QĐ-PT, ngày 25 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, ông Phạm Đình V - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Khánh Linh, Luật sư Văn phòng Luật sư Đức Duy thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

1.2 Bị đơn: Đại lý G

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn G - Chủ đại lý - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn N - Có mặt.

Địa chỉ: Văn phòng luật sư H, phòng giao dịch huyện K; địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

1.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần phân bón Q; Địa chỉ: Lô B118, đường số 5, khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đức H, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quý C - Chức vụ: Tổng giám đốc công ty - Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến D - Chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật; địa chỉ: xã M, huyện P, thành phố Hà Nội - Có mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Trần Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26-3-2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Trần Thị T, ông Phạm Đình V trình bày:

Ngày 20-10-2016, vợ chồng bà T có mua 2.000kg phân bón NPK 18-12-8 của Đại lý phân bón G với giá 24.000.000đ. Sau khi mua phân về, ông bà bón phân cho cây cà phê, tiêu, cây ăn quả trong vườn tại Thôn Đ, xã T, huyện K. Sau khi bón phân được 10 ngày thì phát hiện cây bị vàng lá và chết hàng loạt, cụ thể: 144 cây cà phê năm thứ 3 bị chết; 70-80 cây vàng lá. Lý do cây chết là do phân bón NPK 18-12-8 mua tại Đại lý phân bón G. Gia đình bà T đã báo sự việc cho chủ đại lý G, sau đó ông G cùng với đại diện công ty phân bón Q mang 2.000kg vôi đến yêu cầu cho vào gốc cây và tưới nước liên tục, công ty có lập biên bản cam kết bồi thường cho gia đình bà T số cây cà phê bị thiệt hại không thể phục hồi, thời gian bồi thường là hết ngày 31-12-2016. Đến hết tháng 12-2016 số cây chết là 200 cây cà phê. Ông bà đã làm đơn yêu cầu cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K làm rõ xử lý vụ việc nhưng ngày 18-12-2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thông báo không đủ căn cứ khởi tố vụ án hình sự.

Do vậy, bà làm đơn khởi kiện yêu cầu Công ty G phải bồi thường số cây cà phê bị chết: 200 cây x 230.000đ/cây = 46.000.000đ

Tiền mất thu nhập trong năm 2016, 2017: 1.600kg x 40.000đ/kg = 64.000.000đ.

Thiệt hại của 3.800 cây do bón vôi trong 2 năm 2016,2017: 2.000kg x 40.000đ/kg = 80.000.000đ.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 190.000.000đ.

Bị đơn ông Nguyễn Văn G trình bày: việc bán phân bón cho vợ chồng bà T đúng ngày tháng năm, số lượng, thành tiền như bà T trình bày. Số phân bón này là đại lý G nhập từ công ty cổ phần phân bón q, có địa chỉ tại: Lô B118, đường số 5, khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đức H, tỉnh Long Anh. Sau khi bán phân được 10 ngày thì bà T có thông báo về việc cây héo, chết. Ông và công ty phân bón quốc tế đã vào kiểm tra, theo ông thì lý do cây chết là thời điểm đó mưa nhiều, không thoát nước dẫn đến cây úng, khi bỏ phân cây đã bị nấm bệnh nên gây ra sự việc cây chết. Đại lý của ông bán phân bón cho nhiều người nhưng không xảy ra hiện tượng cây chết. Việc số cây cà phê của gia đình bà T bị chết nguyên nhân không phải do phân bón kém chất lượng nên đại lý G và công ty phân bón quốc tế không có lỗi. Các bên có lập biên bản bồi thường là vì sợ xảy ra khiếu kiện làm mất uy tính của đại lý, ảnh hưởng đến công việc kinh doanh. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Đại lý G bồi thường thì ông không chấp nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đại diện của công ty phân bón Q ông Văn Đình Sơn C trình bày: Tháng 9-2016 đại lý G có đặt hàng của công ty 06 tấn phân bón NPK 18-12-8+TE. Công ty sản xuất đúng quy trình, nguyên liệu có xuất xứ rõ ràng, đạt tiêu chuẩn chất lượng. Đại lý G bán cho gia đình bà T 02 tấn cà phê sau đó có hiện tượng cây cà phê bị chết thì công ty đã phối hợp cùng các bên kiểm tra. Theo ông lý do cây cà phê chết là do mưa nhiều, nước không thoát được, cây cà phê đang trong giai đoạn kiến thiết nhưng lại cho quá nhiều phân vào cây nên xảy ra sự cố, công ty có cung cấp vôi để gia đình khử độc, có trách nhiệm cùng với gia đình bà T khắc phục sự cố. Việc thỏa thuận bồi thường vì sợ công ty sẽ mất uy tính, ảnh hưởng công việc kinh doanh. Do đó, công ty phân bón quốc tế không phải chịu trách nhiệm.

Bản án số 21/2018/DS-ST ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Áp dụng Điều 35, 91, Điều 147, 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 05-12-2018, nguyên đơn bà Trần Thị T kháng cáo toàn bộ bản án số 21/2018/DS-ST ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kvới nội dung yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng: chấp nhận giá trị biên bản làm việc ngày 18-11-2016 giữa gia đình bà T với Đại lý G, công ty cổ phần phân bón Q về việc cam kết đền bù cây chết cho gia đình tôi. Áp dụng quy định của pháp luật để tính giá trị cây chết và mất thu nhập từ việc chết cây của gia đình bà Thương, yêu cầu Đại lý G phải bồi thường thỏa đáng là 190.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Sau khi xảy ra sự việc cây cà phê của gia đình bà T bị chết, các bên có lập biên bản cam kết sẽ bồi thường cho bà T, ông V, việc lập văn bản này là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận biên bản làm việc ngày 18-11-2016 về việc cam kết bồi thường cho gia đình bà T, ông V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Toà án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Trần

Thị T, giữ nguyên bản án 21/2018/DS-ST ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ngày 20-10-2016 bà T, ông V có đến đại lý G mua 2.000kg phân bón NPK về bón cho cây cà phê và một số cây trồng khác ở trong vườn. Sau 10 ngày bón phân thì có sự việc cây cà phê chết gồm 144 cây, còn 70-80 cây bị héo. Sau đó ông bà có báo sự việc trên với đại lý G thì các bên có lập 01 biên bản làm việc, các bên cam kết thời hạn bồi thường là hết ngày 31-12-2016. Sau đó bà T làm đơn tố cáo gửi đến công an huyện K yêu cầu giải quyết. Tại công văn số 848/CV ngày 21-7-2017 của Công an huyện K gửi UBND xã T đã nhận xét và đề nghị "*Xét nội dung đơn tố cáo của bà T đối với cơ sở phân bón G và công ty cổ phần phân bón quốc tế về việc kinh doanh và phân phối phân bón giả cho gia đình bà T là không có cơ sở, thời gian xảy ra sự việc đã lâu nên việc xác định các chất và hàm lượng phân có trong đất hiện không xác định được...*" (BL 11,12).

Tại thông báo số 12/CV ngày 18-12-2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kcó thông báo cho bà Trần Thị T biết về việc không có đủ cơ sở để khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi "buôn bán phân bón giả".

Bà T khởi kiện vì cho rằng cây cà phê của gia đình bà chết là do mua phân bón NPK 18-12-8 của đại lý G. Qúa trình giải quyết vụ án, bà T cho rằng còn sót lại khoảng 10kg để trong bao đã mở và số phân bón này do thời gian đã lâu nên phía Tòa án nhân dân huyện Krông Nô không tiến hành thu thập mẫu phân nhưng đã tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu liên quan đến việc xác định nguyên nhân gây thiệt hại cây cà phê tại công an huyện K thì tại công văn số 848/CV ngày 21-7-2017 của Công an huyện K cũng xác định "*thời gian xảy ra sự việc đã lâu nên việc xác định các chất và hàm lượng phân có trong đất hiện không xác định được.*

Bà T cung cấp kết quả phân tích mẫu phân NPK số 001.1/KQ-PTMT ngày 17-02-2017 của Trung tâm nghiên cứu quan trắc môi trường nông nghiệp Miền trung và Tây nguyên (BL135). Tại Điều 19 Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27-11-2013 của Chính phủ thì việc bà T lấy mẫu phân đi kiểm tra không đúng trình tự, thủ tục.

Điều 19. Lấy mẫu, kiểm nghiệm phân bón

"1. Lấy mẫu phân bón

a) Việc lấy mẫu phân bón để kiểm nghiệm chất lượng phải do người lấy mẫu có chứng chỉ đào tạo về lấy mẫu phân bón thực hiện;

b) Phương pháp lấy mẫu áp dụng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc theo tiêu chuẩn quốc gia về lấy mẫu phân bón;

c) Đối với loại phân bón chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc tiêu chuẩn quốc gia về phương pháp lấy mẫu thì tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu phân bón phải tự công bố phương pháp lấy mẫu đối với phân bón loại này.

2....”

Như vậy, việc bà T và ông V cho rằng cây cà phê chết là do phân bón giả nhưng ông bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh, cụ thể là mẫu phân bón mà ông bà cho rằng đó là phân bón kém chất lượng nên theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật dân sự thì không phát sinh trách nhiệm bồi thường.

Xét quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bà Trần Thị T không có căn cứ để chấp nhận nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số21/2018/DS-ST ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà T đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2018/DS-ST ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

Áp dụng Điều 35, 91, Điều 147, 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị T, ông Phạm Đình V.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thị T và ông Phạm Đình V phải chịu 9.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 4.750.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000207 ngày 19-4-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Ông V, bà T còn phải nộp 4.750.000đ.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà T đã nộp theo biên lai số 0003092 ngày 06-12-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký tên và đóng dấu)

K'Tiêng